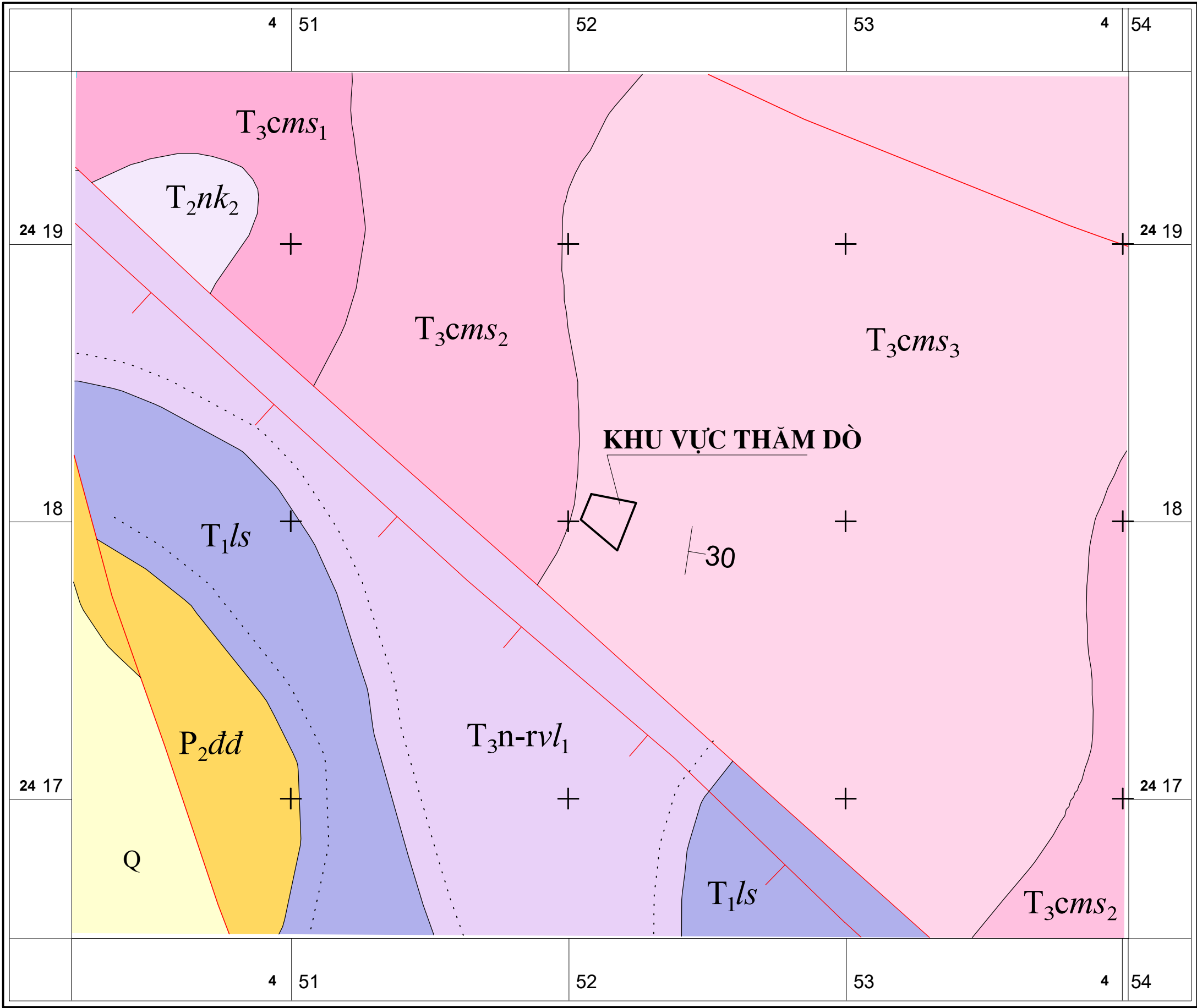


SƠ ĐỒ ĐỊA CHẤT KHU VỰC
VÙNG CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN



TỶ LỆ 1:25.000

1cm trên bản đồ bằng 250m ngoài thực tế
250 0m 250 500 750 1000

CHỈ DẪN:

ĐỘ TỬ	TRIAS	CARBON-PERMI	Q	Đệ tứ không phân chia: sỏi, sạn, dăm, tảng, cát, sét, bột. Dày 0,5- 2m
			T _{3n-rv} l ₁	Hệ tầng Văn Lăng Phân hệ tầng dưới: sạn kết, bột kết xen sét than, thấu kính sét vôi. Dày 395- 425m
			T _{3cms} ₃	Phân hệ tầng trên: sạn kết, cát kết, sét vôi, cát bột kết màu đỏ. Dày 700m
			T _{3cms} ₂	Phân hệ tầng giữa: bột kết xen cát kết màu đỏ. Dày 500m
			T _{3cms} ₁	Phân hệ tầng dưới: cát kết, cát kết dạng quazit, thấu kính cuội kết, bột kết màu đỏ. Dày 500- 600m
			T _{2nk} ₂	Hệ tầng Nà Khuất Phân hệ tầng trên: đá phiến sét, cát kết, bột kết. Dày 500- 650m.
			T _{1ls}	Hệ tầng Lạng Sơn: cát kết, bột kết, đá phiến sét, đá vôi sét, sét vôi. Dày 220m
			P _{2đđ}	Hệ tầng Đông Đăng: bauxit, bột kết, đá vôi, sét silic. Dày 200m.

CÁC KÝ HIỆU KHÁC:

	Đứt gãy sâu		Thế nằm của đá
	Đứt gãy xác định		Khu vực thăm dò
	Ranh giới địa chất, xác định		Ranh giới địa chất không chính hợp xác định